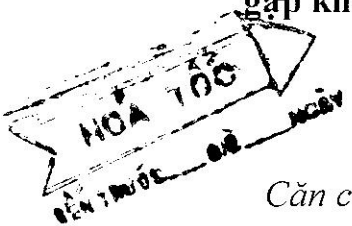


Số: 1698/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí cho người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Quy Nhơn



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Thực hiện Kết luận số 302-KL/TU ngày 29/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương triển khai thực hiện hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đối tượng người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 239/TTr-STC ngày 06/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí cho người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, với tổng số tiền là **19.018.500.000 đồng** (Mười chín tỷ, không trăm mười tám triệu, năm trăm ngàn đồng).

* Nguồn kinh phí thực hiện:

1. Sử dụng từ nguồn 50% dự phòng chi của ngân sách thành phố Quy Nhơn năm 2020 theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, với số tiền **9.509.250.000 đồng** (50% nguồn dự phòng ngân sách thành phố Quy Nhơn bao gồm ngân sách xã, phường được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 là 11.975 triệu đồng).

2. Tạm ứng từ ngân sách tỉnh cho ngân sách thành phố Quy Nhơn phần kinh phí thực hiện hỗ trợ còn lại, với số tiền **9.509.250.000 đồng**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Sở Tài chính:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục tạm ứng kinh phí từ ngân sách tỉnh cho ngân sách thành phố Quy Nhơn để thực hiện.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, giám sát việc sử dụng kinh phí và tổng hợp quyết toán kinh phí theo quy định.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất hoàn trả tạm ứng kinh phí nêu trên sau khi Trung ương cấp bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.
- Rà soát, tổng hợp việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách tỉnh; tham mưu cho UBND tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ, hướng dẫn địa phương tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng nêu trên theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Giao UBND thành phố Quy Nhơn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan sử dụng kinh phí nêu trên đúng mục đích, thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Quy Nhơn về việc sử dụng nguồn dự phòng ngân sách thành phố nêu trên tại kỳ họp gần nhất; đồng thời, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chi hỗ trợ cho UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để kiểm tra, báo cáo Bộ Tài chính xem xét hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *Su*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K7, K20. *h*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh